TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày: 24/9/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Cẩm Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đặng Văn Hai – 2. Bà: Quang Kim Cúc.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Thái Vân An là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà:*** Ông Lê Văn Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2018/HSST, ngày 3 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21A/2018/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Kh - Sinh năm: 1992, tại: Đồng Tháp. HKTT: 583B/5, ấp Đ, xã V, huyện L, tỉnh Đ; Chổ ở: 583B/5, ấp Đ, xã V, huyện L, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1941 và bà: Nguyễn Thị Ph, sinh năm: 1955; vợ: Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm: 1993; con: có 01 người; anh chị em ruột: có 02 người; tiền án: Không; tiền sự: ngày 02/11/2017 bị Công an xã Đ xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản; tạm giữ: không, tạm giam: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại tại: Số nhà 583B/5, ấp Đ, xã V, huyện L, tỉnh Đ (có mặt).

Người bị hại:

Đào Anh D, sinh năm 1963. Địa chỉ: 64, khóm 1, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1993. Địa chỉ: 583B/5, ấp Đ, xã V, huyện L, tỉnh Đ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ ngày 15/4/2018, Nguyễn Văn Kh điều khiển xe mô tô 66L1– 232.57 chở vợ Nguyễn Thị Thùy T và con Nguyễn Trấn P đến nhà anh Trần Nhựt V(anh em bạn rể) thuộc khóm 2, thị trấn L uống rượu đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì nghỉ, Kh cùng vợ và con ngủ lại nhà anh V. Đến khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 16/4/2018, Kh thức dậy dẫn xe mô tô 66L1– 232.57 chạy đến khu vực nhà ông Đào Anh D để mai trên vỉa hè trước cửa Huyện đoàn L quan sát không thấy ai, nên Kh chạy về nhà lấy 01 cây cưa cắt kiểng, rồi quay lại chỗ để cây mai của ông D, dùng cưa cắt phần thân và nhánh của 01 cây mai, cắt xong Kh nhổ gốc mai ra khỏi chậu và để cây cưa vào trong cốp xe rồi chở gốc mai chạy vào đường hộ Bà Nương hướng về nhà Kh giấu gốc mai vào một bụi cây ven đường rồi chạy về nhà của anh V ngủ.

Đến khoảng 08 giờ cùng ngày Kh chở vợ và con về nhà, trên đường về Kh dừng xe ở chổ giấu gốc mai và lấy gốc mai, Kh nói gốc mai này của ai bỏ ở đây đem về nhà trồng, T nói gốc mai của người ta thì để đó cho người ta, đem về mang họa. Kh cương quyết đem gốc mai về trồng nên T tiếp tục hỏi thì Kh thừa nhận gốc cây mai này do Kh lấy trộm đêm qua rồi giấu ở đây, T khuyên Kh đem gốc mai trả nhưng Kh không đồng ý và đem gốc mai về nhà trồng phía sau nhà. Đến ngày 17/4/2018, Công an huyện L phát hiện, Kh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Riêng T sợ bị phát hiện nên nhổ gốc mai ném xuống mương nhưng sau đó T khai nhận và giao nộp gốc mai cho Cơ quan Công an.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tạm giữ tang vật: 01 cây mai bị cắt, cao 90cm, hoành gốc 40cm; 01 cây cưa cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, cán cưa dài 14cm, lưỡi cưa dài 17cm, đã qua sử dụng; 01 áo thun tay ngắn, có bâu cổ, màu đỏ, trên áo có chữ R-E Bect Rau; 01 khẩu T màu đỏ- đen- trắng một bên dây bị đứt; 01 xe mô tô hiệu Nozza màu đen, biển số 66L1– 232.57, số máy IDR114895, số khung DR10EY114898; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 012207, biển số 66L1–232.57, cấp ngày 26/8/2014, do Nguyễn Văn Kh đứng tê chủ sỡ hữu.

Ngày 17/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trao trả 01 cây mai bị cắt, cao 90 cm, hoành gốc 40 cm cho ông Đào Anh D.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-ĐGTS ngày 04/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện L kết luận 01 cây mai (thân xù) cao 2,7m, hoành gốc 40cm có giá trị 18.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông D và bị cáo Kh thỏa thuận giá trị cây mai bị cắt còn lại là 3.000.000đ, ông D yêu cầu bồi thường 15.000.000đ. Ngày 06/6/2018, bị cáo Kh đã bồi thường 5.000.000đ, còn lại 10.000.000đ ông D yêu cầu bị cáo Kh bồi thường tiếp.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 02/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, đã truy tố Nguyễn Văn Kh ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản"

theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã nêu trên.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn Kh về tội "Trộm cắp tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt Nguyễn Văn Kh từ 6-9 tháng tù.

Về phần dân sự: Ông D đã nhận lại 01 cây mai và tiếp tục yêu cầu bị cáo Kh bồi thường thiệt hại 10.000.000đ.

Về vật chứng:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô mô tô hiệu Nozza màu đen, biển số 66L1– 232.57, số máy IDR114895, số khung DR10EY114898; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 012207, biển số 66L1–232.57, cấp ngày 26/8/2014, do Nguyễn Văn Kh đứng tên chủ sở hữu.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây cưa cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, cán cưa dài 14cm, lưỡi cưa dài 17cm, đã qua sử dụng; 01 áo thun tay ngắn, có bâu cổ, màu đỏ, trên áo có chữ R-E Bect Rau; 01 khẩu T màu đỏ- đen- trắng một bên dây bị đứt.

(Tất cả các tang vật trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, Hội thẩm nhân dân bà Quang Kim Cúc thay ông Phạm Thanh Bình đã được bị cáo, các đương sự đồng ý và không có ý kiến.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời nhận tội của bị cáo là đúng với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai người bị hại, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Nguyễn Văn Kh biết rõ nhà ông D có cây mai nên nảy sinh ý định trộm tài sản từ trước, bị cáo có hành vi lén lút, lợi dụng đêm tối không người trông coi nên đã thực hiện trộm cây mai của ông D vào ngày 16/4/2018. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị 18.000.000 đồng. Bị cáo thực hiện phạm tội với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, cho nên hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Kh có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" phạm vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, xâm phạm tài sản của người khác một cách trái phép, tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật và không tôn trọng tài sản của người khác mà các bị cáo phạm tội, vì vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, do đó cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn Kh đã thành khẩn khai báo, khắc phục một phần hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s, khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với Nguyễn Thị Thùy T không biết bị cáo Kh trộm cây mai của ông D giấu vào bụi cây ven đường từ trước nhưng sau đó bị cáo Kh chở T đến chỗ dấu gốc mai thì T biết cây mai do D trộm mà có nhưng không tố giác, sau đó Công an mời làm việc thì T ném gốc mai xuống mương nhưng sau đó thành khẩn giao nộp. Nhận thấy hành vi của T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L không xử lý hình sự là phù hợp.

[3] Trách nhiệm dân sự: Ông D đã nhận lại cây mai nhưng bị thiệt hại nên ông yêu cầu bị cáo Kh bồi thường 15.000.000đ, bị cáo Kh đã bồi thường 5.000.000đ, còn 10.000.000đ ông yêu cầu bị cáo Kh bồi thường tiếp. Tại phiên tòa, bị cáo Kh tự nguyện bồi thường 10.000.000đ cho ông D nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này.

[4] Về tang vật:

Đối với 01 xe mô tô hiệu Nozza màu đen, biển số 66L1– 232.57, số máy IDR114895, số khung DR10EY114898; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 012207, biển số 66L1–232.57, cấp ngày 26/8/2014, do Nguyễn Văn Kh đứng tên chủ sở hữu là công cụ bị cáo Kh phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 cây cưa cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, cán cưa dài 14cm, lưỡi cưa dài 17cm, đã qua sử dụng; 01 áo thun tay ngắn, có bâu cổ, màu đỏ, trên áo có chữ R-E Bect Rau; 01 khẩu trang màu đỏ- đen- trắng một bên dây bị đứt không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Tất cả các tang vật trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về tang vật: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Nozza màu đen, biển số 66L1– 232.57, số máy IDR114895, số khung DR10EY114898; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 012207, biển số 66L1–232.57, cấp ngày 26/8/2014, do Nguyễn Văn Kh đứng tên chủ sở hữu.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây cưa cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, cán cưa dài 14cm, lưỡi cưa dài 17cm, đã qua sử dụng; 01 áo thun tay ngắn, có bâu cổ, màu đỏ, trên áo có chữ R-E Bect Rau; 01 khẩu trang màu đỏ- đen- trắng một bên dây bị đứt.

(Tất cả các tang vật trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 589 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Kh tiếp tục bồi thường cho ông Trần Anh D 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án, đến khi thi hành án xong.

Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn Kh phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/9/2018.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự: Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Cẩm Hồng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- VKSND tỉnh ĐT;
- THA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Các đ/s;
- Lưu HS, AV.